

Số: 155/2021/QĐST-DS

Tuyên Quang, ngày 01 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 109/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 9 năm 2021, về việc Tranh chấp kiện đòi tài sản.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

* *Nguyên đơn*: Ông Lê Xuân L, sinh năm: 1960;
Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Địa chỉ: Xóm 5, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn*: Bà Đoàn Thị H, sinh năm 1959;
Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Địa chỉ: Tổ dân phố 04, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961;
Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu.
Địa chỉ: Tổ dân phố 02, phường L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả tiền: Bà Đoàn Thị H có nghĩa vụ trả cho ông Lê Xuân L số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Tiền án phí dân sự có giá ngạch của vụ án là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Ông Lê Xuân L phải chịu 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng);

bà Đoàn Thị H phải chịu 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng ông L và bà H đều thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nên miễn nộp tiền án phí dân sự có giá ngạch đối với ông Lê Xuân L và bà Đoàn Thị H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ TA.

THẨM PHÁN

Lương Thanh Huyền

